

Sau 92 năm tại thế, ngày 07-9-2009 Đức Cha Phaolô Lê Đức Trường, nguyên giám mục phó tá giáo phận Hà Nội đã được Thiên Chúa gọi về.



Đức Cha Giám Mục Phaolô Lê Đức Trường

Trong hơn 60 năm linh mục và 15 năm giám mục, ít ai biết rõ về thân thế, gia cảnh như thế là tác phong, nhân cách của ngài. Cho đến những năm cuối đời khi hai tập Hội Ký 1 (2006) và 2 (2007) được công bố thì người bạn trong lòng, một số người bạn biết đến ngài như một nhân ra đời Đức Cha Phaolô một nhân cách lớn.

Những việc của đời nổi bật.

Phải chờ đợi sau Thánh Lễ an táng tại Nhà Thờ Chính Tòa Nam Định ngày 09-9-2009, khi Hội Ký tập 3 được công bố*, người ta mới có thể nhìn thấy chân dung của người môn đồ Chúa Kitô đã âm thầm nhưng can đảm sống và tận tâm nghiên cứu niềm tin son sắt của mình giữa những tháng năm đầy biến động trong lòng Giáo hội và Quê hương. Đây là hình ảnh của một đóa hoa sen tinh khiết trong lòng những biến động lên giữa bùn lầy như bùn.

Một mẫu người đức độ, khiêm tốn

Qua những chứng từ được nêu trong ba tập Hội Ký, và qua những phát hiện sau này của nhiều nhân chứng, cho thấy Đức Cha Phaolô là một mẫu người đức độ, khiêm tốn, chịu mang một tình thế nghèo khó bấp bênh. Và khi tình thế nghèo khó, đức độ, khiêm tốn bấp bênh ấy được tôi luyện trong môi trường Kitô giáo thì chắc có tăng thêm chứ không hề sút giảm.

Trong dòng thuở tại thế và bước đầu của đời sống Mục vụ ở phận 1 Hội Ký toàn tập, Đức Cha đã giải bày tâm trạng băn khoăn, bất ổn pha lẫn nỗi lo lắng của mình khi chứng kiến lối sống cách biệt mà ngài cho là "độc thân" của giới giáo sĩ và cung cách "khúm núm, lúng túng" quá của giáo dân đối với những người chăn dắt linh hồn trong những năm cuối thế kỷ, ngay giữa lòng một chế độ gọi là "xã hội chủ nghĩa".

Một đời sống khác biệt theo quan sát của Đức Cha Phaolô ngay từ khi còn là một học sinh nhỏ

trong xã hội quê nhà thì tuồng như người giáo dân Việt Nam có vẻ khá thích lối sống quan liêu, hách dịch, xa cách của giáo sĩ hơn là thái độ bình dân, thân thiện của các ngài! Đức cha viết:

"Giáo dân kính mến các cha là thế. Sự quý mến đó có giúp gì cho các cha trong con đường nhân đức thiêng liêng hay chỉ giúp làm nảy tính kiêu kỳ, xa cách, kỳ y mà, biến ng nhạc vì cớ bực bội, rồi nên mất lòng người khác? Cách đi xử với các ngài cũng lạ thế. Chào cha rồi phải thêm những tiếng: 'con xin phép lấy cha'. Lúc ra về: 'Con xin phép về, đức cha nhé', dường như cha chỉ có nghĩa người, nên vĩnh viễn phải làm việc gì. Một nếp sống từ từ qua nhiều thế hệ.

Tuồng như cuộc sống 'tư tưởng quét' mà chúng ta thấy hiện nay mới là nếp xã hội có thể lột bỏ được cách sống đó. Xem ra trái nhỉ! Cũng như một số người hách dịch quan liêu với các cán bộ xã hội - thì các linh mục vào cuộc thì không. Việt Nam, với một nếp sống quan liêu, hách dịch chúng ta kém xa.

... cha nào hiền lành, bình dân, xem ra nhiều người lại không thích. Thí dụ cha Hiếu, khi đến chỉ nhà ông trẻ tôi đang làm trộm, thấy người ta già già, người cũng đứng lên chào già, bà con coi là trẻ tuổi... Chỉ bình dân đó như họ nói là đi với tôi"

Ngài trả lời: "Như họ nói bao nhiêu?" và trẻ trả lời: "Sự thật là".

Hé mới đôi chút về mình, tác giả phải ký cho hay: "Tính tôi nhút nhát, không thích ra mặt. Sự gặp gỡ người gì có quy định sang, thích giao thiệp với những người dân nghèo khổ". (HK toàn tập Phan Mát – Thi Thi & Bức Đền Mẹ V, trang 25-26).

Trong bài giới thiệu nhân Thánh Lâu an táng Đức Cha Phaolô ở Nhà Thờ Nam Định hôm 09-9-2009, Đức Cha Lôrenxô Chu Văn Minh, đức ông kim giám mục phó tá Hà Nội, làm chứng: "Trong cuộc sống riêng tư, ngài luôn sống khó nghèo, không ham mê hưởng thụ giàu sang, ngài ăn uống đạm bạc, mặc áo vải thô, đi guốc mộc" Về điểm này, người tôi nói về cuộc sống của ngài nhìn thấy hình ảnh chỉ có người nghèo khổ, thanh đạm của vị giám mục quá cố là đúng.

Trong Hội Ký toàn tập Phan II ngài viết về hàng Giám Mục với những lời lẽ công nhận sau: "Giám Mục đoàn, yêu (...) Thiệu đoàn kết, chia sẻ theo mệnh, theo đức phận (...) Về thì chỉ lo cho quyền lợi của Giáo phận mình, không quan tâm đến quyền lợi chung; và khác biệt với vinh quang (học vụ), họ hèn nhút nhát sợ hãi, nhất là các vị miền Nam, vì luôn bị mất mát chỉn chỉnh.

Đức Giám Mục M. Tho đã o đức chân chính bằng coi là làm công. Không thiêu như ng và k th Giáo phận như to, th m m c, và th m chí n u có th, v n đ ng cách nào đó đ đ c chuy n vào như ng v trí cao sang." (HK toàn t p Ph n II – Giáo H i CGVN Tr c C n Bảo Th i Đ i, trang 256)

H n ai h t Đức Cha Phaolô có quy n và có đ t cách đ đ a ra như ng nh n đ nh th ng th n trên đây. Gi n đ vì cũng trong bài gi ng nhân Thánh L an táng ngài, đức giám mục ph tá t ng giáo phận Hà N i đã làm ch ng tr c s hi n di n đông đ các ch c s c trong Giáo h i và nhi u ngàn tín h u nh sau:

"Là con ng i khiêm t n, tuy 2 l n đ c Đức H ng Y Giuse Maria Tr nh Nh Khuê đ c làm Giám mục, như ng ngài đ u t ch i. L n th ba vì nhu c u c p thi t c a Giáo Ph n Hà N i, ngài nh n làm giám mục ph tá giúp vi c đ c H ng Y Phaolô Ph m Đình T ng, khi đã b y m i l m tu i."

V ch chẵn can tr ng -

Ng i Ngôn s m t mài rao gi ng

Sau bi n c đ t n c b chia đôi năm 1954, cùng v i m t s linh mục, cha Phaolô Lê Đức Trọng đã ch n i m i m i n B c, can đ m ch p nh n vai trò ch chẵn –h n th, vai trò Ngôn S, gi a m t xã h i vô th n, vô luân, vô tôn giáo, vô t qu c-. V n theo đánh giá c a Đức Cha ph tá TGP Hà N i Lôrenxô Chu Văn Minh, thì "Ngài là m t ngôn s nhi t thành luôn hằng say rao gi ng L i Chúa, th i thu n l i cũng nh không thu n l i. Như ng bài gi ng c a ngài súc tích, m ch l c l o i cu n lòng ng i, là đèn sang, soi l i ch đ ng cho dân Chúa".

Trong su t như ng năm tháng khó khăn, nghi t ngã, đ ng và nhà n c c ng s n tuy không ra m t bách đ o nh như ng th k tr c, như ng b ng nhi u ph ng th khác nhau, h đã âm th m ti n hành như ng th đ n tinh vi, thâm đ c nh m tiêu di t l n h i các tôn giáo, nói chung, cách riêng Giáo h i Công giáo.

Thí d nh h chiêu đ như ng thành ph n tín h u –bao g m c giáo dân và m t thi u s giáo sĩ- b t mẫn, có cu c s ng bê tha, r i đ o đ l p ra như ng t ch c nh "y Ban Liên L c Như ng Ng i Công Giáo Yêu N c, Yêu Hòa Bình, T Qu c", ban đ u i m i n B c và "y Ban Đoàn K t Công Giáo Yêu N c" sau này i m i n Nam đ dùng chính ng i Công giáo đánh phá Giáo h i theo ki u "g y ông đ p l ng ông"; h hóa, mua chu c các đ ng b c nh m chia r n i b Giáo h i; ng m t c b m i ph ng ti n giáo đ c, đào t o, n loát khi n cho vi c h c đ o, tìm hi u giáo lý b tr ng i. Đ y là ch a k nh ng th đ n vu oan, giá h a nh m b t b, k c gi t chóc, th tiêu các linh mục, tu sĩ nh tr ng h p cha Nguyễn Văn Vinh thu c Giáo phận Hà N i

bị giam cầm đến chết ở nhà tù khét tiếng Công Trại chôn ng h n.

Trong Hội Ký toàn thể, Đức Cha Phaolô đã nêu lên công khai nói tới chuyện trộm ng thâm đức của đảng và nhà nước công sản nhằm lo ngại tâm trí người dân, nhất là giới trẻ nh ng ý niệm về "Ông Trại" và "Thiên Chúa". Trong HK toàn thể Ph n M t – Th i Th u & B c Đ ng M c V (trang 157), đức cha nh n đ nh: "ng i x a khiêm t n kh n c u: 'L y tr i m a xu ng' thì nay 'thay tr i làm m a'".

Tất cả đều có ý chỉ về Thiên Chúa, hoặc có Thiên Chúa thì cũng chỉ là nhân vật t m th ng, ch ng có ích gì cho chúng ta; còn con trẻ b c t n c a nhân lo i là khác! Đúng với cái khu hi u c a ông t Các Mác c a h : 'Tôn giáo là thu c phi n mê ho c nhân dân' (La religion est l'opium du peuple)."

Đ c ng c ni m tin n i Thiên Chúa c a các tín h u h u tri t tiêu lu n c cho r ng không có Thiên Chúa c a ng i c ng s n, trong th i gian Nam Đ nh, linh m c Phaolô Lê Đ c Tr ng đã v n đ ng t i đa nh ng ph ng ti n eo h p có trong t m tay đ vi t, chuy n ng , in và phát hành "chui" nh ng t p tài li u v giáo lý c b n. Đ c cha vi t:

"Chính tôi quay máy ronêo của tôi, trong m t buồng đóng kín, chỉ có mình tôi và cháu tôi là Oánh, hai bác cháu, chỉ không có ng i khác, đ vi c in đ c gi kín..." (Trang 150)

Vi c làm này nhà nước không thể không biết và vì thế:

"...h khó ch u v nh ng v n đ tôi đ a ra b n ch t là ng c v i đi u h tuyên truy n. Ch ng h n lúc đó ng i ta nói, nhất là trong các tr ng h c, con ng i không có linh h n. H thu c phái duy v t mà!". Vì thế: "Tôi vi t sách: Con ng i ph i có linh h n" (Trang 157)

Lòng trung thành với đức tin Công giáo của đức cha còn đ c bi u hi n qua nh ng l n ngài đ c m i đi "làm vi c". Trong Hội Ký, ngài k l i chi ti t cu c đ i tho i sau đây:

"M t tháng sau, tôi b g i ra Vi n K m Sát Nhân Dân làm vi c. Vi n K m Sát có ch c năng đi u tra xác minh đ ki n đ đ a ra Tòa án. L n đ u tiên và c đ i tôi chỉ có l n này m i bi t Vi n K m Sát.... Chung quanh tôi đ ba ch c giáo gian, tôi quen m t m t s v n đ n nhà x đ u tranh. Ông Vi n Tr ng c t ti ng h i:

- Ông có làm phép đ o cho anh này không (tôi không nh tên)?
- Tôi th a: Có.
- Khi làm phép thì ông đã nói th nào?
- Đi u này lu t đ o chúng tôi không đ c phép nói.
- Ông ph i nói, vì đây là pháp lu t đòi h i.

- Tôi không được phép nói, vì luật chúng tôi dạy rằng: khi gì i thì không bao giờ được nói đi u ng i ta nói với tôi, dù có phải chết cũng không được nói: đó là bí mật toà gi i t i, chúng tôi phải gi i giá m ng s ng chúng tôi.

H c h i đi h i i mãi, tôi vẫn chờ th a có m t câu:

- Tôi không được phép nói.

R i h h i hàng m y ch c câu h i vụ v , trong đó có m t câu quan trọng:

- Ông có tôn trọng chính quy n không?

- Có - luật đ o chúng tôi dạy đi u y.

C m t ngày th m v n, ch có l i h i đáp đó là đảng hoàng.

Ông Viên Trần ng đ c l i biên b n đ t i ký. Khi đ c đ n câu: ông có tôn trọng "chính quy n" không? thì ông ta l i h i: ông có tôn trọng luật pháp nhà n c không? Tôi ng t l i ông ngay và nói: Ông không h i tôi th . N u ông h i tôi 'có tôn trọng luật pháp không', thì tôi th a khác".

- Ông th a khác th nào?

- N u ông h i có tôn trọng chính quy n thì tôi th a có và không đi u ki n. Vì luật đ o dạy dù chính quy n là th nào đi n a, cũng phải tôn trọng. Còn n u h i: Có tôn trọng luật pháp nhà n c không, thì tôi th a khác.

- Th a th nào? R i ông ta gi cao cu n Hi n pháp lên:

- Đây luật pháp nhà n c, dù là T ng th ng, dù là Ch t ch n c cũng phải tuân theo. Và ông ta tr nh tr ng h n n a, h i khi đ n t ng ti ng:

- Ông có tuân theo pháp luật nhà n c không?

Tôi cũng tr nh tr ng và đ n t ng ti ng:

- Tôi tôn trọng luật pháp nhà n c, khi luật pháp đó không ng c đ o lý chúng tôi.

Ông ta l i nói to h n và đ n t ng ti ng:

- Đây! Pháp luật nhà n c! Ông có tôn trọng không?

Tôi cũng đ n t ng ti ng:

- Tôi tôn trọng khi luật pháp đó không có gì đi ng c v i đ o lý chúng tôi. Còn n u có đi u gì ng c v i đ o lý chúng tôi, l ng tâm tôi không bu c phải theo.

- Th nào là không h p v i l ng tâm?

Tôi ví d :

- Ngày x a vua chúa ra luật c m đ o, thì dù có chết cũng không tuân luật vua chúa. Đó là cái chết c a các Thánh T Đ o chúng tôi đó.

Ông Viên tr ng không còn gì mà nói. Tôi cũng th ..." (HK toàn t p Ph n Ba – Cái Nhìn Đ i V i Vi t Minh & Ch Nghĩa CS, trang 365-366-367) .

Đ c cha Phaolô và "y Ban" phá đ o

Đi u k đi u là m c đ u đ ng ph Đ c Cha Phaolô Lê Đ c Tr ng là linh m c Vũ Xuân K , ng i sau năm 1954 t ng gi ch c v Ch t ch "UB/LL/YTQ&YHB" mà h u thân c a nó là "UB/ĐK/CGYNVN" m i n Nam sau này, nh ng đ ng nh không bao giờ, dù ch trong phút giây, tâm h n và ý chí ngài b lung l c hay chao đ o. Đ c cha luôn có m t l p tr ng kiên đ nh và đ t khoát. Nói v "Cha B ", Đ c Cha Phaolô vi t: "Cha K su t đ i v n quý m n tôi, nh ng tránh tôi vì bi t tôi không cùng l p tr ng v i ngài". (HK toàn t p Ph n B n: Ph l c – Đ i hàng v thân th ĐC Phaolô Lê Đ c Tr ng – Vũ Sinh Hiên. Trang 502).

Theo đ c cha thì c giáo ph n Hà N i th i y cũng có m t l p tr ng đ t khoát nh v y:

"Thông cáo v 'y Ban liên l c nh ng ng i công giáo yêu t qu c yêu hoà bình' có ch ký c a cha Đình L u Nhân, cha chính Đ a ph n. B n thông cáo nói v v i c dùng ch "Công giáo". Ch

đồng c dùng danh nghĩa đó để đi với những đoàn thể đã có phép giáo luật: đây cái ý Ban này không có phép, nên là sai luật. Với mặt sự lý do khác nhau, người Công giáo không đồng c gia nhập phong trào đó. Thông cáo đó đồng c đi các nơi chính trong các Địa phận" (HK toàn tập Phấn Mết – Thời Thời và Bức Điện Mục Vụ, trang 148)

Mặt đó tiếp ngay sau đó, đồng c cha xác định quan điểm và đồng tính riêng của ngài như sau: "Cái ý Ban đó, tôi cho rằng chỉ là bức đồng c đi đến việc lập Giáo hội tự trị, như bức đồng c của Công sứ nào. Vì thế, bức thông cáo kia của đồng c. Tôi muốn trình bày với mặt liên hệ giữa người Công giáo Việt Nam với Giáo hội hoàn vũ theo phương diện tích cực..." (Trang 149)

Trong mục Phong trào các Patriotes, HK toàn tập Phấn Hai, tác giả viết:

"... Giáo Hội khi nhậu vì nhóm đó trong nhậu năm, vì đó là công c phá đổ, bách hại đổ, giết người Julien Apostats: ý đổ chỉ ng đổ, ý người có đổ đổ người có đổ, ý con cái chỉ ng là cha mẹ Người Công giáo chỉ u bao khổn khổ, từ đổ cũng là do nhóm này... Cũng may là những linh mục hay giáo dân lãnh đổ đồng c là chỉ những thành phố không đổ đồng c, nên ít ai theo; những hội có quy của nhà n, mà hội d t nát, nên càng đổ t n, người ta v a s, v a bi t b mặt của h. Vì thế, nó đã s p tàn n u không có miền Nam đổ tiếp s c và hội ph c nó đồng c nhận hi u mới "ý ban Đoàn kết". Ủy ban này có lãnh đổ trí thức (các linh mục b ng c p), tìm đồng c đổ t màu m m miền Nam và s ng m nh, nh vào việc thay đổ i chỉ n thu t...." (HK toàn tập, Phấn Hai – Giáo Hội CGVN Tr c C n Bảo Thời Đ i, trang 260-261)

Sau đó, đồng c cha xác tín rằng dù thay tên đổi họ thì bức chỉ của những thể chế này vẫn chỉ là mặt thể tay sai của chế độ. Vì thế ngài khẳng định:

"Forme có đổi, fond vẫn không thay đổi. Tuyên bố không tách khỏi Giáo hội, là còn giúp in những sách đổ, ph bi n Phúc Âm giáo lý, giúp cho các cha các x đồng c quy n là n kia, đổ đồng c đổ dàng, những thể chế vẫn là tách khỏi Giáo hội, vì h làm mất việc đó nhân danh h, ngoài quy n bính chính thức của Giáo hội" (Trang 261).

Bàn sâu vào những hậu quả nguy hại mà những thành phố đi theo thể chế phấn đổ kia phải gánh chịu, kết c giả lãnh đổ trong Giáo hội thân c n với nó, chu n nh n nó, đổ chế độ là đồng c cách nào đó, đồng c cha viết tiếp:

"Hội ph i tha hi u rằng: đồng c chín cái là mà hy sinh mặt đổ u thôi, có thể là mặt đổ t c ... Ví dụ chế chế p nh n thể này: 'Ông là bức đổ t của tôi, ông giúp đổ tôi r t nhậu. Chúng ta là bức đổ t với nhau!'. "

Đã là bức đổ t với nhau, đâu còn dám làm ph t ý nhau, làm khác ý ông bức của mình, ph ng

chi làm người có ý bèn, th mà ông bèn kia là người tham lam, cho đi tất cả để lấy lợi tất cả. Nhưng thu được người bèn đó, là hiện của đời sống cho người đó, của Giáo hội, nếu có thể! Nhưng một khi đã trót rồi, không thể rút ra được nữa. Kinh nghiệm xưa là thế, nay vẫn thế. Nào một quy luật, nào nguy cơ tiếp tục tiếp tục, nào sự diệt. Nay mới cái mới mới để thay đổi, chứ con người có tinh thần lý khai, chứ không Giáo hội thì vẫn nguyên. Một Đức Giám Mục nói với Tổng Giám Đốc Diên của mình đang thao túng mọi việc trong Giáo phận mà vẫn đó đây là và nay vẫn còn tinh thần patriot, Tòa Thánh đã biết, dù luôn cần người mới, nhưng vẫn đó thế chứ. Đức Giám Mục nói: "Ông hãy tiếp, giúp nhiều việc, làm sao bãi chức ông được. Khi nào tôi chết, tôi chắc ông hãy tiếp quy". Bị đất làm sao! Truy cập theo 100%! Nhưng ông loát máu ra một, phải dán nhãn hiệu "Đoàn Kết". Các tác phẩm một giá một phần, bởi nghĩ nghĩ. Nay đây là nhãn hiệu "Xuất bản của Tòa Tổng Giám Mục".

Đức cha cay đắng kết luận:

"Lãnh tụ đã vào ngà toà rồi!" (trang 261-262)

Với tâm tình mới đến, yêu nước sâu xa,

Đức cha có cái nhìn cảnh giác rất sớm về công sự.

Là người có một kiến thức rộng rãi, uyên bác, thêm vào lòng yêu mến Giáo hội và Dân tộc cách sâu xa, ngay từ những ngày đầu tiên là Cách Mạng Tháng Tám khi công sự còn mang danh hiệu Việt Minh, linh mục Phaolô đã có một cái nhìn xuyên suốt về chủ nghĩa công sự và nhân vật Nguyễn Ái Quốc núp dưới tên Hồ Chí Minh để du nhập chủ nghĩa này vào Việt Nam.

Trong Hội Ký về Đức Cha, người ta được biết về những nhữn đến như sau đây:

"Đức công sự Đông Dương biết người Việt Nam đến sự công sự, nên ngay từ năm 1945, họ đã giữ cách tiếp cận, để lập Hội Nghiên Cứu Chủ Nghĩa Mác. Ông Hồ Chí Minh còn khôn khéo làm thân với Đức Cha Lê Hữu Từ, và mới ra làm công vụ... Dù vậy, người ta biết ngày càng rõ: ông là Nguyễn Ái Quốc, một người trùm công sự, phải trách khu Đông Nam Á. Lúc này chủ nghĩa có đức lao động hay công sự gì hết, mà chủ đề nhận thu nhận là Việt Minh". (HK toàn tập Phan Hai – Giáo Hội CGVN Trùng Cấn Bảo Thủ Đức, trang 189-190)

Tiếp theo, trong một đoạn khác, ngài viết:

"... Có một cuốn sách rất nhỏ tìm được một cuốn sách ở Nam Định, trong đó tác giả đưa ra một số câu hỏi câu trả lời dân gian để hiểu về một số vấn đề như 'Dân chủ là gì?' 'Công hòa là gì?', 'Độc quyền là gì?' v.v. Trong các câu hỏi trả lời, có một câu: 'Không tin vua là con trời, có đúng không?' - Trả lời: 'Trời cũng không có, thì làm gì có con trời'. Là tuyên bố công khai và gián tiếp về tôn giáo có thể. Còn trong thực tế, chứ nào cũng kêu rao 'tôn trọng tự do tín ngưỡng'. Trong chiến tranh phá hoại (tiêu thổ kháng chiến), phải tôn trọng các nơi thờ tự. Thế nhưng ban đầu, công vũ phá huỷ các nhà xây kiên cố để phá hoại kinh tế và động bấn. Một số nhà thờ bị thiêu huỷ, chôn mìn ở trong, như Đức Mẹ Trì, Vĩnh Đà... bị thiêu huỷ hoặc bị đốt mìn để đánh sập. Một số nhà thờ như ở Huế, Đức Mẹ, Đức Mẹ bị bom Pháp đánh sập. Nhưng với bom để tàn phá như thế, người ta nghi có bàn tay Việt Minh dính líu. Có thể họ đưa một tin mới nào đó rằng, nếu nếu kia có chủ nghĩa vũ khí hoặc có Việt Minh hay bị để đang đóng ở đó. Thế là Pháp đến để bom, hoặc bị ca nông vào nơi đó" (Trang 190-191)

Trong Hội Ký toàn tập Phan Ba, người ta được biết về những giòng sau đây:

"Chỉ có đức công sự Đông Dương về những người mới mới mới, nay xuất hiện là di sản của danh hiệu Việt Minh. Việt Minh là tên tắt của Việt Nam Đức Lập Đức Mẹ Minh Hội, là một tổ chức như họ nói 'bao gồm mọi đức giáo phái yêu nước, mục đích giành độc lập cho Việt Nam'. Đức công sự là linh hồn, là chủ yếu, là lãnh đạo của một tổ chức. Sau này về là chỉ có hai đức, đức Xã hội, đức Dân chủ. Hai đức này cũng chỉ là cách nói của đức công sự chỉ họ về những phẩm

trở p theo đßng lßi cßa đßng Cßng sßn. Cußc gßi là "cách mßng" nay trở thành tên tußi chßnh cách tô son vß phßn sau này, mà cách tô phßt cßa cßng sßn thì có tißng". (HK toàn tßp Phßn Ba – Cái Nhìn Đßi Vßi Vißt Minh & Chß Nghßa Cßng Sßn. Trang 276)

"Cách Mßng Tháng Tám, ngày giành chính quyßn vßa nß ra đßc mßy hôm, tôi thßy Ban cho tôi xem tß báo không nhß tên là gì, chß trông rõ và ngày nay trong trí còn nhß rõ dòng chß lßn: ßy ban cách mßng lâm thßi do ông Hß Chí Minh cßm đßu. Chßa nghe thßy tên ông Hß Chí Minh bao giờ. Nghe cũng đßnh, đßc cũng kêu đßy.

Ban lßi cho tôi bißt: đó là ông Nguyßn Ái Qußc. Tên ông này thì tôi bißt lßm. Tôi đã nghe nói vß ông, cái tên ông nó cũng làm cho tôi vui: Ái Qußc! Cái tâm tình nung nßu tußi trß khßp nßi khßp thßi. Thß nhßng tôi bißt ông là ngß i cßng sßn sßng ß Nga. Tôi có đßc mßt vài tß tuyên bß trong Tßp chí Cahier bßng tißng Pháp, vißt ß nßng cßa Nga. Tôi chßnh đßi nhßng tuyên bß đó, có ký tên Nguyßn ái Qußc. Tôi e, e không dám nói, e sß mßt chút, vì nhß thß chính xác ông là ngß i cßng sßn..." (Trang 279-280)

Nhßng giông kß tißp, tác giß vißt:

"Tôi cũng đã đßc cußn Bßc Mßn Sßt (bßn dßch cußn Moscou sans voile), nhßng tôi hißu sâu hßn vß cßng sßn khi tôi đßc cußn Les dogmes du communisme (Nhßng tín đißu cßa chß nghĩa cßng sßn). Cußn này tôi dßch ra tißng Vißt vào mßt kß nghß hß..."

(...)

Bßu khí chính trß lúc này thß nào? Nói đßn hai chß "Đßc lßp" ngß i Vißt Nam nào lßi không phßn khßi sau hàng trăm năm mßt nßng cß. Bßo là đßng phái, phong trào ái qußc nßi lên đß giành đßc lßp, nhßng hßu tßt cß đßu bß dßp tan tßn. Qußc Dân Đßng, rßi Đßi Vißt nay chß còn thoi thóp.... Hß là mßt đßng kß cßu, gißu chißn lßc chißn thußt, đßc cßng sßn nâng đß, vì hß là mßt chi nhánh. Hß thay đßi hình đßng luôn luôn, nên hß dß tßn tßi và phát trißn. Cái đßng lßc giúp hß mßnh lên, luôn luôn là nßp đßi tinh thßn ái qußc. Lúc này mà nói đßn cßng sßn ra lßnh đßo, dân ta chß không ai theo, trß mßy ngß i đã là cßng sßn, nên hß đßi thành Vißt Minh, vßn ranh ma, vßn khéo léo xoay chißu, lußn lßt..." (Trang 280-281)

Cái nhìn sâu sßc cßa Đßc Cha Phaolô

vß chính sách "tiêu thß" & "cßi cách rußng đßt"

* Tiêu thß kháng chißn: Tißp theo bißn cß gßi là "cußc kháng chißn toàn qußc" nß ra vào cußi năm 1946, Vißt Minh phát đßng mßnh mß chißn dßch "tiêu thß" mà ông Hß gán cho ý nghĩa là phßi tßo nên cßnh "vßn không nhà trßng" đß cho thßc dân Pháp khi tißn vào các thß trßn các làng mßc cßa ta không còn có nßi trú quân. Lúc bßy giß hßu hßt ngß i dân đßu hißu nhß thß và tin thßt nhß thß. Vì vßy có nhßng ngß i quá hßng say, nhißt thành vßi nghĩa vß công dân đã tß đßp phá nhà mình trßc khi đi tßn. Nhßng tác giß Hß i ký đã sßm nhßn ra ý đßnh thâm sâu cßa nhßng ngß i cßng sßn khi phát đßng rßm rß chính sách gßi là "tiêu thß kháng chißn". Theo Đßc Cha Phaolô thì nó chß là mßt âm mßu khßi đßu đß nßi tißp bßng cußc cßi cách rußng đßt sau này nhßm hoàn tßt chß trßng "cào bßng", trißt hß nhßng thành phßn tß sßn mßi bßn, đßa chß có nhà cßa, rußng vßn nß đß tißn lên cái gßi là xã hßi chß nghĩa, nói trßng ra là cßng sßn.

Trong Hß i Ký ngßi vißt:

"Tß năm 1948, Nam Đßnh lúc tôi vß chß là mßt cßnh hoang tàn, do chính sách tiêu thß kháng chißn cßa Vißt Minh. ß đâu cũng thß, các thß xã, thành phß nhß nhß Nam Đßnh, nßi không có quân chißm giß thì các nhà đßu bß phá huß ; các phß bên vß đßng cái quan cũng bß phá huß. ß các làng, các xã, các nhà hai tßng, nhà lßn cũng bß đánh sßp. Lí do, đß quân đßi Pháp khßi lßy đó đß đóng quân, làm bßt (poste), làm căn cß đßa. Lí do sâu xa nhßt, đß hß ngß i gißu, tiêu

hu tài sản của họ, san bằng giai cấp.

Tôi rõ điều đó, khi còn ở quê nhà hồi 1947, Lê Văn Ban cán bộ, em ruột tôi mất hôm về nhà mang theo tài liệu. Trong các tài liệu đó có nói: 'Chúng ta đã thắng lợi, mất là phá hủy của nhà của bọn chúng, họ thành phố, mang theo ít đồ đạc đi tản. Nay ta bỏ khu này không an toàn, khu kia không an toàn; đồ đạc của chúng bán rồi bán đồ hết, thế là chúng hai tay sạch không'. Đánh đổ quân đội Pháp là mất mặt tiêu; đánh đổ giai cấp tư bản là mặt tiêu khác, còn quan trọng hơn. Vì giới sản có đưa đi đồ của quân đội Pháp, mà tư bản vẫn còn chiếm chỗ yên, thì đội và Việt Minh, cách mạng của họ là thành công. Phải tiêu diệt hai kẻ thù cùng lúc, mà kẻ thù tư bản của phe đi đánh gọi họ. Họ đã mất mặt đích đó ở thành phố Nam Định." (HK toàn tập Phạm Mút – Thời Thời và Bộ của Đảng Cộng Sản Việt. Trang 99-100).

Trong mặt chống lại khác, tác giả ghi nhận:

"Cái 'chiến lược của không nhà trẻ' không phải chỉ để đi phòng không còn chỗ để chân, mà nhất là dân của của và, của nhà không còn gì!" (HK toàn tập Phạm Ba – Cái Nhìn Đối Với Việt Minh & Chế Nghĩa Cộng Sản. Trang 307)

* Cách cách ruộng đất: Đây là biện pháp của tác giả Hồ Chí Kỳ coi là "long trọng là" do ruộng và nhà ruộng phát triển ở miền Bắc gần 50. Dù là mặt linh mục, nhưng với tâm tình yêu nước thì tha, luôn gọi nó và nhúng tay vào ruộng trôi, bắt họ nhấc của ruộng đi dân trong thời gian này, tao lo, đồ của đã quan sát ruộng đất đi ruộng của của ruộng máy của quy định trong tiến trình của cách ruộng đất, thì giai đoàn các Đội Cách của gọi và đồ "bắt rồi" thì các địa phương thì lúc phong trào lên cao với hàng trăm, hàng ngàn người dân vô tội bị đem ra xử, bị xử nhấc, bị giam cầm hay bị giết chóc thảm khốc.

Một cách khái quát, tác giả Hồ Chí Kỳ nhận định:

"Cuộc của cách ruộng đất nó quá dữ dội quá, giết hại người quá, đã làm hoen ố bộ mặt của cộng sản luôn luôn tuyên bố vì nước, vì dân, vì đức độ, với bao là chính nghĩa xuống." (HK toàn tập Phạm Ba – Cái Nhìn Đối Với Việt Minh & Chế Nghĩa CS. Trang 375)

Đức Cha Phaolô không đồng ý, cũng như mặt ruộng đất, chính sách khác, khi phát triển của của cách ruộng đất, ruộng và nhà ruộng của cộng sản hoàn toàn rồi khuôn họ ng gì quan thầy của họ đã thực hiện thì Liên Xô và Trung Cộng.

"... Người Cộng sản Việt Nam họ có kinh nghiệm của các anh Liên Xô, Trung Quốc, nên công cuộc của của thì chắc rồi chu đáo của họ, thì lúc phát triển hoàn thành"

Kinh nghiệm đó như thế nào? Theo trình thuật của tác giả Hồ Chí Kỳ thì:

"Đầu hết là cái khẩu hiệu: 'Người của có ruộng' quá hợp tình hợp lý đi thôi. Cho của của, đem ruộng đất tay nhúng nhúng có hại quá mà san sẻ cho nhúng nhúng không có tí nào! Đó cũng là công bằng. Nhưng làm sao để vui lòng san sẻ. Giáo Hội có luật công bằng, xã hội của trên bác ái. Cộng sản có phương châm đấu tranh của trên căm thù. Làm thế nào để khỏi dấy căm thù, hay nói chung, để thành cán bộ của của, là của của cách?" (Trang 378)

Theo nhận định của nhúng nhúng thế của của Đức Cha Phaolô thì đây là mặt chính sách của của chuẩn bị cho ruộng và nhúng nhúng nhân số gọi là "của của cách" của của đào tạo có bài bản trong nhúng nhúng ruộng ruộng xây dựng ruộng ruộng.

Đức cha viết:

"...Nhưng ruộng ruộng xây dựng ruộng ruộng đào tạo của của cách. Tôi biết mặt ruộng ruộng như thế ở Ph. Lý.... Nhưng ta dấy gì trong ruộng ruộng? Tôi không rõ, thì của là bí mật. Nhưng khi thế công việc của của cách làm, thì biết họ học gì, của của ruộng ruộng thế nào?

Vậy của của cách đã làm gì? Xin hãy của nhúng nhúng giòng HK sau đây:

"... Vào phòng họp, đội đồng của tuyên bố: 'Bà con nông dân của cao của nhấc, vì của nó nhấc ở ruộng sau ta...'. Nhưng người sau run sợ...! Mặt lúc của, của của nói: 'Bà con của nhấc, của nó

ngôi ngay trước mặt ta'. Ngôi trước ngôi sau đâu là đức chúa. Không còn biết chúa nào nên ngôi? Sự sống và sự sống...!

Ai này ngôi yên chỗ, bắt đầu cuộc 'đầu tư'. Tôi cáo tội ác giai cấp bóc lột, đấu tranh đánh đổ giai cấp bóc lột đó. Mọi người bắt đầu cuộc kháng, đấu tố cáo tội ác của bọn địa chủ cường hào ác bá. Nhưng tôi ác đức bỏ đi ra ngoài hèn và nhút nhát hèn sợ hãi.

'...Tôi vay hèn ta mấy bát gạo, hèn ta bắt tôi viết văn tố tội bọn ngụy mọt sào ruồng. Tôi không có gì trả, thôi là hèn ăn không sào ruồng của tôi. Và cả mấy lòn vay như vậy, rồi không có gì trả, thôi là không còn mặt mũi đầu tư cả m đời'.

'Tôi cậy tôi cho nó, chúng may trời để mặt mùa, vì bão lụt, nó cậy tôi nhờ chúng có tai họa gì xảy ra. Chúng có gì mà nộp, nó cho người đi ăn cháo, để mấy gian nhà tôi...'

'Tôi nghèo khổ, đi làm thuê cho nhà nó, ăn đói, ăn khát, nó còn đánh đập, tình công không trả, nhà nó tìm cách đuổi tôi đi đầu tư công...'

Và nhiều thứ tội khác, chúng quy cho là tội tàn bạo, bóc lột, đấu trên những người bị quy là địa chủ, hay ác ôn, cường hào ác bá. Có thể là tội cá biệt nhưng nay là tội chung. Ai là tội tình thì đầu tư cho những tội đó. Người nông dân thật thà chết phác, mấy ai nghĩ ra đầu tư cách tố cáo, tội cả đã đầu tư cả bạo, đầu tư để 'mặt' cho trước.

Thế rồi đầu tư, đấu tranh với địa chủ, thì phải có khí thế, chúng quen thì phải tiếp. Chúng có ai xuất hiện đầu tư mà đầu tư, thì có thể dùng cái chết nhà thay thế. Bà con và nhất là các phụ nữ. Giơ tay xé áo xói vào cái chết nhà: 'Mày đã cướp của tao, mày đã đầu tư nhà tao, mày đã đánh đập tao thật tàn bạo, tao khó nhọc làm gì cho mày, mà mày cho tao ăn đói ăn khát...'. Tội cả phải đầu tư nhu cầu nhuyến, tội cả chết đầu tư nói, đầu tư khi gặp 'người thật' không ngừng ngừng ái ngại.

Đến nỗi mà mặt người phải phụ nữ đầu tư tuồng, rồi thì người người cha già chết sẵn sóc hàng ngày. Chúng nói với bà: 'Ông có biết tôi là ai không?'. Người cha ngẫm nghĩ nhìn địa chủ con đầu tư ruột của mình và nói: 'Thưa bà, con là người đi ra bà'. Rồi thì bà nào nùng thẹn thẹn, nhưng phải hỏi cái số ma quỷ nào đó đã thúc đẩy người con chết với người bị như thế? Cũng đó mà luồn ra những người khiếm khuyết' (Trang 381-382-382)

Theo nhận định của Đức Cha Phaolô thì không ai khác, chính ông Hồ là người chịu trách nhiệm với kết quả kinh hoàng của cuộc cải cách ruộng đất tại miền Bắc mà Trường Chinh Đảng Xuân Khu chịu mặt thế "con đẻ tội ác". Ngài viết trong Hồi Ký như sau:

"Tuy là Tổng bí thư Đảng, là lý thuyết gia của Đảng, nhưng ít người biết đến tên tuổi ông, đến mặt mũi ông. Ông đầu tư trao cho là người thật hành kế hoạch cải cách ruộng đất, còn ông Hồ Chí Minh 'giữ cách đầu tư ngoài'. Kế hoạch đó cũng đầu tư mục đích phần nào, vì sau này tại tình đầu tư trút trên đầu ông Trường Chinh, mà 'Bác Hồ' là 'nhân tố' chịu liên hệ chút ít. Nhưng làm sao mà che mặt đầu tư của luồn nhân dân. Ông Hồ là lãnh tụ tội cao, mà ông Trường Chinh chịu tay chân, làm sao công việc long trọng lại đầu tư đó lại qua mặt đầu tư lãnh tụ tội cao?...". (Trang 375-376)

Giữa lúc cuộc cải cách ruộng đất đang tiến vào giai đoạn kinh hoàng nhất thì nhà cầm quyền lên tiếng là có sai lầm và ra lệnh sửa sai. Sửa sai như thế nào? Vì nhận ra là sai lầm nên sửa sai hay chỉ là mặt thế đòn phép quen thuộc của những người công sự? Sự thật ra sao, chúng ta hãy tìm hiểu những chứng cứ của cả Giám Mục Phaolô Lê Đức Trần:

"Lời bàn về sai lầm. Thời nghĩ làm gì có thể sai lầm được? Giữa sự có mình Việt Nam làm cải cách ruộng đất, chúng có đầu làm, thì còn có thể nói đến sai lầm. Đảng này các bậc thầy, các bậc đàn anh đã làm, đã rút kinh nghiệm. Việt Nam chịu việc lập lại. Người ta đã tính toán trước có những sai sót. Có thể nói, những sai sót cả ý! Thà có gì tốt hơn mà người còn hèn đi sót mặt thế ng. Học kinh nghiệm cho thấy là việc cải cách gây đau khổ hơn những chúng nào! Nên giữ cách, có vài sửa sai chúng vào đâu cả, để phần nào làm nguôi lòng dân." (Trang 408))

□ m^t đ^o n khác, tác gi[□] Hⁱ Ký vi^t tⁱ p:

"Trong cuⁿ Biên Niên S[□] có nói: 'Cu^c cⁱ cách ru^{ng} đ^t đã hoàn thành, m[□] i tri^u nông dân có ru^{ng} c^y'. M^t cu^c cách m^{ng} long trⁱ l[□] đ^t, mà k^t qu[□] có th[□] thì cũng khiêm tⁿ. Đó ch[□] là cái khiêm tⁿ gi[□] t[□]o, s[□] th[□]c k^t qu[□] to lⁿ hⁿ vô cùng. L^y đ[□] c ru^{ng} □ tay ng[□] i đ^a ch[□] ra, không phⁱ là vi^c đ[□] dàng. Phⁱ i có nh[□] ng bàn tay m^{nh} m[□], đi tⁱ i tàn b[□] o c[□] a m^t chính th[□] đ[□] c tài chuyên chính... L^y l[□] i ru^{ng} đ^t đ[□] chia cho nh[□] ng ng[□] i c^y, không phⁱ là m^c tiêu chính c[□] a vi^c cⁱ cách và chính vi^c cⁱ cách cũng không phⁱ là m^c tiêu c[□] a cách m^{ng}. L^y l[□] i ru^{ng} đ^t ch[□] là ph[□] ng tiⁿ đ[□] cⁱ cách, chính vi^c cⁱ cách cũng ch[□] là ph[□] ng tiⁿ cho s[□] th[□] ng tr[□] c[□] a giai c^p vô sⁿ. Nói đúng ra cho s[□] th[□] ng tr[□] c[□] a Đ[□] ng chuyên chính đ[□] c thi^t l^p v[□] ng ch[□] c.

... Cⁱ cách ru^{ng} đ^t là m^t cách quét s[□] ch nh[□] ng đ^a ch[□], nh[□] ng c[□] ng hào ác ôn, ác bá, nh[□] ng ng[□] i có uy tín, nh[□] ng ng[□] i có m^m m^{ng} đ[□] v[□] n lên. T^t c[□] nh[□] ng gì mà cách m^{ng} cho là đⁱ i ngh[□] ch, là nguy hi^m trong hiⁿ tⁱ và trong t[□] ng lai. Quét s[□] ch, đ[□] cho xã hⁱ tr[□] nên m^t t[□] gi^y trⁿ, đ[□] Đ[□] ng muⁿ v[□] gì thì v[□], theo ý mình." (409-410-411)

Hóa ra t^t c[□] ch[□] là m^t tⁿ tu^{ng}, m^t t[□] trò l[□] ng g^t, đⁱ i trá không tiⁿ khoáng h^u, ch[□] a t[□] ng th^y trong l[□] ch s[□] m^y ngàn năm c[□] a dân t[□] c Vi^t. Rút cu^c, ng[□] i nông dân Vi^t Nam ch[□] là m^t đám nⁿ nhân gây th[□], khⁿ kh[□] b[□] l[□] i đ^{ng}, b[□] xúi b^y lao đ^u vào nh[□] ng trò b^t nhân man r[□] c[□] a nh[□] ng cu^c đ^u t[□] đⁿ tⁱ nh[□] ng cu^c tàn sát đ^m máu v[□] i cái mⁱ do đ^{ng} và nhà n[□] c treo tr[□] c m^t là đ[□] c chia chác tài sⁿ, ru^{ng} ng n[□] ng đ[□] cuⁱ cùng vⁿ tr[□] v[□] i c[□] nh kh[□] rách áo ôm vì phⁱ i th[□] c hiⁿ kh^u hi^u "đoàn k^t dân t[□] c, tiⁿ lên xã hⁱ ch[□] nghĩa" b[□] ng cách phⁱ i trao n^p tr[□] l[□] i nh[□] ng m^{nh} đ^t nh[□] v^a đ[□] c chia chác đ[□] tham gia "h^p tác xã"!

Trong HK toàn t^p Phⁿ III, đ[□] c cha Phaolô vi^t:

"Nông dân vô sⁿ làm gì mà bi^t suy luⁿ nh[□] th[□]? Ng[□] i ta b[□] o đánh thì đánh, đ^p phá thì đ^p phá. Rⁱ h[□] mⁿ nguyⁿ v[□] i m^{nh} b[□] ng ch[□] ng th[□] c. H[□] đ[□] c làm ch[□] m^y sào ru^{ng}, đ[□] rⁱ i ít lâu n^a s[□] rⁱ i nh[□] ng cái gh[□] ch[□] nhân. Bây gi[□] h[□] ch[□] a bi^t th[□] đâu! T^m b[□] ng đ[□] c trình b^y m^t cách r^t l[□] ng l^y kh[□] 60 x 40 có ghi nh[□] ng ch[□] l[□] n v[□] i nét đ[□] th[□] m: Gi^y ch[□] ng nhⁿ quyⁿ s[□] h^u ru^{ng} đ^t.

...Sau cu^c đ^u tranh m^t mⁱ, đ[□] c th[□] ng b[□] ng m^t t[□] gi^y có ghi: 'Gi^y ch[□] ng nhⁿ quyⁿ s[□] h^u ru^{ng} đ^t' là h[□] h[□]. Nh[□] ng còn phⁱ i gi[□] cái thành qu[□] đó b[□] ng 'tăng c[□] ng đoàn k^t', rⁱ i 'nâng cao c[□] nh giác'. Nâng cao cho đⁿ lúc ru^{ng} đ^t đ[□] c đem đi dâng, còn l[□] i m^{nh} b[□] ng...

...M^y sào ru^{ng} rⁱ i s[□] đ^a vào h^p tác xã đ[□] ông ch[□] l[□] i đi c^y thuê...

...Cái b^u trⁱ phát quang, cái m^t đ^t ph[□] ng lì lì. Muⁿ đ^{ng} lên cái gì thì đ^{ng}, v[□] i cái tính tàn kh[□] c, tính quá khích, đã t[□] o nên b^u trⁱ quang, và cái m^t b[□] ng cái tính tình man r[□] đó đã in sâu trong lòng, không bi^t t[□] phⁱ bao nhiêu th[□] h[□] mⁱ xoá nⁱ chẳng?" (Trang 413-414-419-420)

Vài giòng k^t luⁿ

Trên đây là nh[□] ng nét ch[□] m phá gⁿ l[□] c qua nh[□] ng ch[□] ng t[□] s[□] ng đ^{ng} c[□] a Đ[□] c Cha Phaolô Lê Đ^c Tr^{ng}, c[□] Giám M^c ph[□] tá t[□] ng giáo phⁿ Hànⁱ, dàn trⁱ i trên nh[□] ng trang Hⁱ Ký c[□] a ngài. Đ^y là nh[□] ng giòng ch[□] đ[□] c vi^t ra v[□] i t^t c[□] tâm huy^t t[□] a:

* M^t ng[□] i m^c t[□] nhân lành đã hiⁿ trⁿ đⁱ i mình cho ni^m tin Kitô giáo.

* M^t ng[□] i công dân g[□] ng m^u luôn h^t lòng v[□] i tiⁿ đ[□] qu[□] c gia, dân t[□] c.

Sau 92 năm tⁱ th[□], ngày 07-9-2009 c[□] Giám M^c Phaolô đã đ[□] c Thiên Chúa gⁱ v[□]. Tiⁿ nhân Vi^t Nam có câu: "c^p ch^t đ[□] da; ng[□] i ta ch^t đ[□] ti[□] ng". Thân xác Đ[□] c Cha đã an ngh[□] đ[□] i lòng đ^t. Nh[□] ng nh[□] ng ch[□] ng t[□] c[□] a ngài vⁿ còn vang đ^{ng} trong lòng mⁱ ng[□] i chúng

ta. M^t câu hⁱ l^à n^đ c^đ t^{ra}: li^u nh^{ng} ch^{ng} t^đ y có t^o nên đ^c nh^{ng} âm vang nào đⁱ vⁱ nh^{ng} thành phⁿ có trách nhi^m léo lái con thuyⁿ GHCG trên đ^t n^c Vi^t Nam khⁿ khó hôm nay?

B^t ch^c cách nói c^a Jim Mulligan v^à c^đ Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đ^c Nh^à khi ông hay tin ngài t^đ giã cu^c đⁱ, chúng ta có th^đ nói vⁱ c^đ Giám M^c Phaolô Lê Đ^c C Tr^c ng:

Đ^c Cha đã đ^y cho chúng tôi bi^t s^{ng} nhth nào. Đ^c Cha đã đ^y cho chúng tôi bi^t can đ^m đ^c ng đ^u vⁱ s^d ra sao. Và hôm nay, sau khi đã nh^m m^t xuôi tay, Đ^c Cha vⁿ còn tⁱ p^t c^đ y chúng tôi bi^t s^{ng} và bi^t ch^t cho lý t^đ ng làm ngⁱ, cho ni^m tin, cho công b^{ng} và l^à phⁱ, qua cách s^{ng} làm ch^{ng} cho đⁱ, cho đ^o.

Nam California, nh^{ng} ngày đ^u tháng 11, 2009

tháng kính nh^c các Linh hⁿ,

cách riêng, nh^à v^à Đ^c c^đ Giám M^c Phaolô

* Ngay sau Thánh L^à an táng Đ^c Cha Phaolô Lê Đ^c C Tr^c ng, nguyên GM Ph^á tá T^đ ng giáo phⁿ Hànⁱ, m^t s^đ anh em trí th^c CG trong n^c đã chuyⁿ cho nhóm ch^{tr} ng nguy^t san Diⁿ Đ^{àn} Giáo Dân nⁱ dung c^đ ba t^p Hⁱ Ký c^a ngài. Nhth cuⁿ Hⁱ Ký toàn t^p mang tiêu đ^{ch} chung "Ch^{ng} T^đ C^a M^t Giám M^c" đã đ^c c^đ p^đ rút th^c hiⁿ đ^đ k^p gⁱ tⁱ đ^c gi^h i ngoⁱ i đ^p l^à Giáng Sinh 2009. Đây cũng là thⁱ gian c^đ hành L^à Gi^đ Bách Nh^t c^đ Giám M^c Phaolô.